TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **06**/2021/QĐST-HNGĐ	*Kế Sách, ngày 07 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 581/2020/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Trần Cu Đ; địa chỉ: Ấp M, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

- *Bị đơn:* Nguyễn Thị Viễn C; địa chỉ: Ấp M, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020,

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Cu Đ và bà Nguyễn Thị Viễn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đ và bà C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao cháu Trần Thanh P sinh ngày 11/12/2012 cho ông Đ để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành, thỏa thuận này cũng đúng với nguyện vọng của cháu P (trên 07 tuổi); bà C không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà C, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ: Ông Đ và bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Án phí hôn nhân **150.000** đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, ông Trần Cu Đ chịu nộp toàn bộ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Đ đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0008743, ngày 30/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng; trả lại cho ông Đ số tiền tạm ứng thừa 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện K-ST;
- Chi cục Thi hành án DS huyện K-ST;
- UBND xã B, huyện K-ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Diệu